

Số: **80** /BC-UBND

Gia Phúc, ngày **18** tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-TU ngày 04/8/2025 của Thành ủy Hải Phòng về Tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021 - 2026; xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc báo cáo kết quả công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021 -2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Gia Phúc, Thành phố Hải Phòng được thành lập ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Toàn Thắng, Hoàng Diệu, Hồng Hưng, một phần lớn diện tích tự nhiên và toàn bộ dân số của xã Thống Kênh, xã Đoàn Thượng, một phần diện tích tự nhiên của xã Quang Đức và toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thôn Tó thuộc của Thị trấn Gia Lộc (cũ). Sau sắp xếp xã Gia Phúc có diện tích tự nhiên 31,79 km², quy mô dân số 40.682 người. Đảng bộ xã Gia Phúc hiện có 52 tổ chức đảng trực thuộc và 1.553 đảng viên

Trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND-UBND, Ủy ban MTTQVN xã đặt tại trụ sở xã Hồng Hưng (cũ), cơ sở 2 đặt tại trụ sở xã Toàn Thắng (cũ). trụ sở Công an xã đặt tại trụ sở xã Đoàn Thượng (cũ).

Xã Gia Phúc có vị trí địa lý, giao thông thuận lợi cho việc giao lưu và phát triển kinh tế của địa phương. Toàn xã có 29/29 thôn đạt danh hiệu văn hóa, 100% thôn, có nhà văn hóa được xây dựng kiên cố, đảm bảo cho sinh hoạt của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Xã có 05 trạm y tế, 4 cấp học trên địa bàn xã và có 16 điểm trường học.

Ngày 05/8/2025, Thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 3154-QĐ/UBND về việc tạm giao biên chế số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025 sau hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương

Cụ thể: Giao biên chế cho xã Gia Phúc năm 2025 là 535 biên chế, trong đó:

1. Cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy, UBMTTQ xã là: 32 biên chế (cán bộ, công chức xã).

2. HĐND, UBND, đơn vị sự nghiệp công lập là 481 chỉ tiêu, trong đó: Cán bộ, công chức: 48 chỉ tiêu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp trong nhiệm kỳ 2021- 2026

Về công tác phổ biến, quán triệt: Trong giai đoạn từ 01/01/2021 đến 30/6/2025, Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã đã xác định rõ công tác cải cách hành chính là một nhiệm vụ quan trọng của địa phương. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, của thôn và toàn thể nhân dân. Chính vì vậy, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã tập trung chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể qua tâm thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp.

- HĐND xã có vai trò quan trọng trong việc thực hiện cải cách tư pháp ở địa phương, thực hiện vai trò giám sát hoạt động tư pháp, tham gia xây dựng pháp luật, thực hiện tiếp công dân theo quy định, tổ chức tuyên truyền pháp luật. HĐND xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan như Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, các ban ngành đoàn thể để thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp, đảm bảo sự tham gia rộng rãi của người dân và các tổ chức xã hội.

- UBND xã phối hợp với UBMTTQ, các tổ chức chính trị xã hội, công an, quân sự và lãnh đạo thôn, ban công tác mặt trận thôn đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về tư pháp, nhất là các nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ công dân, cải cách thủ tục hành chính tư pháp, quyền được trợ giúp pháp lý.

- UBND xã đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng uỷ, ban hành kế hoạch của UBND xã cho từng giai đoạn, từng năm. Hàng năm, UBND xã đều có kế hoạch cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng công tác tư pháp, kế hoạch thực hiện các Đề án, Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp; Kế hoạch tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBND xã cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, công tác cải cách tư pháp. Nhiều văn bản được tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau như tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh xã, tổ chức Hội nghị quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý của tỉnh thực tổ chức các buổi trợ giúp pháp lý, truyền thông pháp luật. Phối hợp với Văn phòng Luật sư tổ chức hội nghị hỗ trợ, tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân.

Lãnh đạo UBND xã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp. Giao cho công chức Tư pháp – Hộ tịch chủ động tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Các công chức chuyên môn khác, công an, quân sự, các nhà trường và các thôn phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

- Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội đã tổ chức vận động nhân dân, hội viên thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. UBMTTQ xã phối hợp với UBND xã tổ chức các hội nghị lồng ghép, chỉ đạo ban công tác mặt trận thôn, các tổ hoà giải cơ sở tích cực tuyên truyền pháp luật tại thôn xóm.

Về công tác kiểm tra, đôn đốc: Đảng ủy, HĐND xã đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Chế độ thông tin, báo cáo được duy trì nghiêm túc, định kỳ theo quy định.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp

2.1. Việc tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tư pháp

UBND xã đã chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch và các ban, ngành liên quan tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp và các văn bản luật. Các ý kiến đóng góp chủ yếu xuất phát từ thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương, tập trung vào tính khả thi, sự phù hợp với phong tục, tập quán và điều kiện kinh tế - xã hội của xã.

2.2. Về tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp tại địa phương

UBND xã đã chủ động xây dựng và duy trì tốt quy chế phối hợp với các cơ quan tư pháp cấp trên như Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an, Chi cục Thi hành án dân sự. Công an xã chính quy đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật, xử lý tin báo, tố giác tội phạm ban đầu, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. UBND xã cũng đã phối hợp chặt chẽ trong việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, đặc biệt là các hình phạt không phải là hình phạt tù và các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Công tác hòa giải ở cơ sở: Xác định đây là nhiệm vụ phòng ngừa vi phạm pháp luật từ sớm, từ xa, xã đã củng cố và duy trì hoạt động của 100% tổ hòa giải tại các thôn. Lực lượng hòa giải viên là những người có uy tín trong thôn, am hiểu pháp luật. Công tác hòa giải không chỉ giúp giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nhân dân mà còn góp phần thắt chặt tình làng nghĩa xóm, giữ gìn sự đoàn kết trong cộng đồng. Tỷ lệ hòa giải thành liên tục tăng qua các năm, thể hiện hiệu quả và sự tin tưởng của người dân vào công tác hòa giải ở cơ sở.

2.3. Hoàn thiện các chế định hỗ trợ tư pháp

UBND xã đã phối hợp tốt với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý, tư vấn miễn phí cho người dân. Đã triển khai nhiều đợt tuyên truyền qua loa phát thanh, thông qua các hội nghị họp thôn, của các ngành đoàn thể trong thôn.

UBND xã luôn quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có liên quan đến hoạt động tư pháp. Công chức Tư pháp - Hộ tịch của xã đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở Tư pháp tổ chức. Đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các thôn, bản cũng được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cơ bản.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp

Thực tiễn hiện nay Công chức Tư pháp - Hộ tịch phải đảm nhiệm một khối lượng công việc lớn từ đăng ký hộ tịch, chứng thực, phổ biến pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật đến tham mưu cho UBND về công tác tư pháp, dẫn đến tình trạng quá tải thường xuyên. Năng lực của đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn tuy nhiệt tình nhưng còn hạn chế về chuyên môn sâu. Trong khi đó, yêu cầu cải cách tư pháp, chuyển đổi số và nhu cầu pháp lý của người dân ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ cán bộ tư pháp cấp xã cần được kiện toàn và nâng cao năng lực.

2.5. Công tác giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các kỳ họp thường lệ. Ban thanh tra nhân dân cũng đã phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật. Đồng thời theo dõi, phản ánh kịp thời các ý kiến, phản ánh của Nhân dân được ghi nhận, xử lý công khai, minh bạch, góp phần phòng ngừa sai sót, tiêu cực từ cơ sở. Tuy nhiên, hiệu quả giám sát đôi khi chưa cao do một bộ phận người dân còn tâm lý e ngại, chưa mạnh dạn đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực.

2.6. Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

Về cơ sở vật chất: Cán bộ làm công tác cải cách tư pháp ở cơ sở đã được trang bị máy vi tính có kết nối internet, máy in, máy scan và các thiết bị cần thiết phục vụ yêu cầu công tác.

Về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, trong đó có lĩnh vực tư pháp tại cấp xã. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp ở cơ sở cũng gặp không ít khó khăn như: Hạ tầng công nghệ còn hạn chế, đường truyền Internet không ổn định, một số người dân còn lúng túng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.7. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp

Đảng ủy xã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện và trực tiếp đối với công tác tư pháp. Mọi hoạt động tư pháp đều đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy.

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan, bộ phận liên quan đến tư pháp được tăng cường, đề phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lạm dụng quyền lực. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định, đảm bảo hoạt động tư pháp tại cơ sở đi đúng định hướng, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương

3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện

3.1. Đánh giá khái quát, ưu điểm nổi bật

Công tác cải cách tư pháp đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nổi bật nhất là đã giữ vững được an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra các điểm nóng phức tạp. Đặc biệt, mô hình hòa giải ở cơ sở đã phát huy hiệu quả vượt trội, giải quyết thành công phần lớn các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ khi mới phát sinh, thể hiện sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo chủ trương của Đảng vào thực tiễn. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đổi mới về nội dung và hình thức: tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp thôn, tuyên truyền trên hệ thống loa xã, đăng tải thông tin pháp luật lên mạng xã hội (Zalo, Facebook), trang thông tin điện tử của xã...

3.2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân - Hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Hạn chế, khó khăn

Một bộ phận người dân còn thiếu quan tâm, thụ động trong tiếp cận thông tin pháp luật, nhất là các nội dung mới về quyền công dân, thủ tục pháp lý, chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cải cách tư pháp chưa được thực hiện một cách thường xuyên. Sự thiếu hiểu biết và ủng hộ của người dân có thể gây khó khăn cho quá trình cải cách tư pháp. Một số người dân có thể vẫn quen với các phương thức giải quyết theo cách truyền thống chưa sẵn sàng tiếp nhận thay đổi do cải cách tư pháp mang lại.

- Nguyên nhân

+ Nguyên nhân khách quan: Nhiều người dân chưa thấy được tầm quan trọng của việc nắm rõ quyền và nghĩa vụ công dân trong đời sống hàng ngày.

Khi có vấn đề phát sinh mâu thuẫn người dân chưa chủ động nghiên cứu tìm hiểu quy định pháp luật hay tiếp cận trợ giúp pháp lý.

Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn rất hạn chế do thiếu kỹ năng công nghệ thông tin, không quen sử dụng thiết bị số, dẫn đến sự e ngại, phụ thuộc vào cán bộ, từ đó làm giảm hiệu quả của cải cách tư pháp gắn với chuyển đổi số.

+ Nguyên nhân chủ quan: Năng lực tham mưu, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ cơ sở còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các ngành đôi lúc chưa thực sự nhịp nhàng. Nhận thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Phải luôn quán triệt và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với công tác tư pháp. Đây là nhân tố bảo đảm cho mọi hoạt động đi đúng định hướng chính trị.

Mọi hoạt động cải cách tư pháp ở cơ sở phải xuất phát từ thực tiễn, bám sát đặc điểm tình hình của địa phương. Cần lấy nhu cầu thực tế của người dân làm căn cứ để lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền, hỗ trợ tiếp cận pháp lý, từ đó tạo sự lan tỏa tự nhiên, bền vững.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Lấy việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội làm mục tiêu xuyên suốt; lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả công tác tư pháp. Tập trung khắc phục các yếu kém, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin, đồng thời phát huy tối đa các thế mạnh, nhất là công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại (loa phát thanh, mạng xã hội nếu có thể) kết hợp với các hình thức truyền thống như, tuyên truyền lồng ghép tại các buổi họp thôn, các buổi sinh hoạt tại các chi hội.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở: Tiếp tục kiện toàn các tổ hòa giải, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kỹ năng hòa giải và kiến thức pháp luật mới cho hòa giải viên. Phân đấu nâng tỷ lệ hòa giải thành đạt trên 90% đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền.

4. Tăng cường năng lực và hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết dứt điểm các đơn thư ngay tại cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng.

5. Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp cấp khu vực đảm bảo công tác phối hợp không bị gián đoạn.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng: Tiếp tục phát huy vai trò chính trị của Chi bộ, Đảng bộ trong lãnh đạo công tác tư pháp, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù trong đầu tư nguồn lực cho công tác công tác tư pháp tại các xã hiện nay.

Khi xây dựng các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu quốc gia, đề nghị có phiên bản thiết kế đơn giản, dễ sử dụng.

Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và trợ giúp pháp lý tại xã để cán bộ và người dân có điều kiện tiếp cận, học hỏi, nâng cao kiến thức.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới của Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Lãnh đạo UBND xã
- VP Đảng ủy;
- Lưu: VT;



CHỦ TỊCH

Nguyễn Chính Thống